**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2019**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ** | **Mục tiêu** | **Sản phẩm dự kiến** |
|  | Đề tài KHCN: Nghiên cứu tạo chế phẩm sinh học chứa vi khuẩn *Serratia nematodiphila* CT-78 đối kháng với vi khuẩn *Xanthomonas oryzae* pv. *Oryzae* gây bệnh cháy bìa lá lúa ở Cần Thơ | - Xác định được chất mang phù hợp chứa vi khuẩn *Serratia nematodiphila* CT-78 có khả năng duy trì mật số hữu hiệu tối thiểu một năm.  - Tạo được một chế phẩm sinh học chứa vi khuẩn *Serratia nematodiphila* CT-78 ứng dụng phòng trừ bệnh cháy bìa lá trong điều kiện ngoài đồng. | Tạo được chế phẩm sinh học kiểm soát trên 50% bệnh cháy bìa lá trong điều kiện ngoài đồng |
|  | Đề tài KHCN: Xây dựng website hướng nghiệp cho học sinh phổ thông tiếp cận nền công nghiệp 4.0 | - Tổng hợp tài liệu tâm lý xã hội ảnh hưởng đến phát triển nghề nghiệp.  - Xây dựng website tích hợp các quan hệ tâm lý xã hội đến nghề nghiệp tương lai của học sinh, giúp định hướng chọn ngành tiếp cận công nghiệp 4.0. | - Cơ sở dữ liệu quan hệ tâm lý xã hội về nghề nghiệp.  - Website hướng nghiệp cho học sinh phổ thông liên kết với cổng thông tin điện tử thành phố Cần Thơ hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ.  - Có địa chỉ sử dụng và phương án vận hành khai thác, quản lý và duy tu bảo dưỡng website. |
|  | Dự án KHCN: Xây dựng mô hình ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất mè tại thành phố Cần Thơ | Xây dựng mô hình ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ và lựa chọn thiết bị phù hợp trong sản xuất mè tại thành phố Cần Thơ. | - 02 mô hình ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất mè tại quận Ô Môn và Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Các mô hình đạt các tiêu chí: giảm 15-20% công lao động, 10% chi phí sản xuất; tăng hiệu quả kinh tế 10-15% so với canh tác truyền thống.  - 01 quy trình ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất mè tại thành phố Cần Thơ.  - Khuyến nghị lựa chọn thiết bị, máy ứng dụng trong sản xuất mè quy mô nông hộ và hợp tác xã. |
|  | Đề tài KHCN: Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thiết bị hỗ trợ bảo quản hàng nông sản trong quá trình vận chuyển | Thiết kế và chế tạo thiết bị có khả năng kiểm soát không khí cho hàng nông sản (rau-củ-quả) trong quá trình vận chuyển nhằm làm giảm phế phẩm, thất thoát sau thu hoạch, kéo dài thời gian bảo quản. | - Thiết bị kiểm soát từ xa được quá trình hô hấp của rau-củ-quả trong suốt quá trình bảo quản vận chuyển; có khả năng kết nối với máy tính điều khiển; dễ vận hành, bảo dưỡng; giá thành phù hợp; dãy thông số điều khiển rộng phù hợp với nhiều loại rau-củ-quả có yêu cầu bảo quản khác nhau.  - Giải pháp ức chế và làm chậm quá trình tác động đến thời gian bảo quản rau-củ-quả phù hợp và khả thi. |
|  | Dự án KHCN: Nghiên cứu giải pháp tách nước trong hệ thống lạnh dùng NH3 trong các nhà máy chế biến thủy sản | - Nghiên cứu chế tạo bộ hấp phụ gắn trong hệ thống lạnh để định kỳ tách nước giúp loại bỏ nước nhiễm trong môi chất NH3, giúp tiết kiệm ít nhất 5% năng lượng cho hệ thống lạnh.  - Nhân rộng giải pháp này cho những doanh nghiệp có sử dụng hệ thống lạnh dùng môi chất NH3. | - Chế tạo được bộ hấp phụ gắn trực tiếp trên đường ống đẩy của hệ thống lạnh, khử triệt để được nước nhiễm trong dàn lạnh dùng NH3, tiết kiệm ít nhất 5% năng lượng cho hệ thống lạnh, giúp hệ thống lạnh hoạt động hiệu quả hơn và tăng tuổi thọ của các máy nén lạnh công nghiệp.  - Giải pháp công nghệ được giới thiệu cho những doanh nghiệp có sử dụng hệ thống lạnh dùng môi chất NH3 ứng dụng. |
|  | Đề tài KHCN: Nghiên cứu ứng dụng hệ thống sửa lỗi ghép cặp ADN (MMR) trong ung thư đại-trực tràng tại Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ | - Xác định tỉ lệ biểu hiện protein sửa lỗi ghép cặp ADN (MMR) trong ung thư đại-trực tràng.  - Xác định giá trị tiên lượng và tiên đoán của protein sửa lỗi ghép cặp ADN (MMR) trong điều trị ung thư đại-trực tràng. | - Tỉ lệ biểu hiện các mức độ protein sửa lỗi ghép cặp ADN (MMR) trong ung thư đại-trực tràng. Các đột biến dòng mầm di truyền ở một gen MMR (MLH1, MSH2, MSH6, PMS2).  - Xác định giá trị tiên lượng và tiên đoán của protein sửa lỗi ghép cặp (MMR) trong điều trị ung thư đại-trực tràng.  - Xác định tỷ lệ tái phát, thời gian sống không bệnh, sống toàn bộ ung thư đại trực tràng có các biểu hiện MMR.  - Xác định tỷ lệ đáp ứng, thời gian sống bệnh không tiến triển và thời gian sống toàn bộ ung thư đại trực tràng có các biểu hiện MMR.  - Xác định được giá trị tiên lượng của MMR trong điều trị ung thư đại trực tràng.  - Xác định được giá trị tiên đoán của MMR trong điều trị ung thư đại trực tràng. |
|  | Đề tài KHCN: Đánh giá kết quả khám, chẩn đoán khiếm thính ở trẻ dưới 15 tuổi bằng phương pháp chủ quan và khách quan trong cộng đồng thành phố Cần Thơ | Đánh giá kết quả khám, chẩn đoán khiếm thính ở trẻ dưới 15 tuổi bằng phương pháp chủ quan và khách quan trong cộng đồng thành phố Cần Thơ*.* | - Xác định tỷ lệ khiếm thính của trẻ trong cộng đồng thành phố Cần Thơ.  - Mối tương quan giữa các phương pháp đo thính lực khách quan và chủ quan.  - Đề xuất qui trình khám và chẩn đoán trẻ nghe kém trong cộng đồng thành phố Cần Thơ. |
|  | Đề tài KHCN: Nghiên cứu tình hình dậy thì và một số vấn đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản của nữ học sinh trung học cơ sở thành phố Cần Thơ | - Xác định tuổi dậy thì và tỷ lệ dậy thì ở nữ học sinh trung học cơ sở thành phố Cần Thơ.  - Xác định các yếu tố liên quan đến dậy thì sớm hơn 11 tuổi ở nữ học sinh trung học cơ sở thành phố Cần Thơ.  - Xác định nồng độ Estrogen và progesterone của học sinh nữ trung học cơ sở thành phố Cần Thơ ở lứa tuổi dậy thì.  - Xác định kiến thức và thực hành đúng về vệ sinh kinh nguyệt của học sinh nữ đã dậy thì và đề xuất can thiệp truyền thông giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản của học sinh nữ. | - Bảng mô tả tỷ lệ dậy thì và tuổi dậy thì ở học sinh nữ trung học cơ sở thành phố Cần Thơ.  - Bảng định lượng nội tiết tố: Estrogen và progesterone của học sinh nữ trung học cơ sở thành phố Cần Thơ.  - Bảng mô tả các yếu tố liên quan đến dậy thì sớm hơn 11 tuổi ở nữ học sinh trung học cơ sở thành phố Cần Thơ.  - Bảng mô tả kiến thức và thực hành đúng về vệ sinh kinh nguyệt của học sinh nữ đã dậy thì.  - Bảng đề xuất mô hình can thiệp truyền thông giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản của học sinh nữ.  - Ít nhất 01 bài báo đăng tạp chí trong và ngoài nước. |
|  | Dự án KHCN: Xây dựng mô hình sàng lọc, chẩn đoán sớm và can thiệp cho trẻ tự kỷ trên địa bàn thành phố Cần Thơ | - Xây dựng được mô hình sàng lọc, phát hiện và chẩn đoán sớm trẻ tự kỷ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.  - Xây dựng và vận hành mô hình can thiệp sớm cho trẻ tự kỷ tại thành phố Cần Thơ.  - Mở các lớp tập huấn cho các đối tượng có liên quan về cách can thiệp chuyên sâu cho trẻ tự kỷ, giúp trẻ có khả năng hòa nhập vào cộng đồng. | - Xây dựng thành công và vận hành vào thực tế mô hình tầm soát, chẩn đoán và can thiệp sớm ở trẻ tự kỷ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.  - Đánh giá được hiệu quả sau một năm can thiệp bằng các công cụ đo lường chuẩn. |
|  | Đề tài KHXH: Khảo sát nhu cầu ứng dụng tiến bộ công nghệ nâng cao giá trị gia tăng nông sản – thực phẩm tại thành phố Cần Thơ | - Khảo sát nhu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến nông sản – thực phẩm thành phố Cần Thơ.  - Khảo sát năng lực cung ứng các tiến bộ khoa học và công nghệ của các đơn vị chuyển giao công nghệ (viện, trường) và đề xuất các giải pháp kết nối cung - cầu của thị trường khoa học và công nghệ.  - Xây dựng các danh mục nhu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ mới để đặt hàng các đơn vị viện trường nghiên cứu công nghệ gắn với địa chỉ ứng dụng (nghiên cứu theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp), từng bước đẩy mạnh phát triển thị trường khoa học và công nghệ của thành phố Cần Thơ. | - Báo cáo phân tích nhu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông sản – thực phẩm và một số lĩnh vực khác của thành phố Cần Thơ (có phân tích và đánh giá hiện trạng, năng lực, nhu cầu của từng nhóm đối tượng tham gia thị trường).  - Xây dựng cơ sở dữ liệu nền về cung cầu của thị trường ứng dụng tiến bộ công nghệ trong sản xuất, chế biến nông sản – thực phẩm của thành phố Cần Thơ và đề xuất các giải pháp, biện pháp kết nối, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ.  - Đề xuất các giải pháp phát triển thị trường khoa học và công nghệ; danh mục nhu cầu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ mới đặt hàng các viện, trường nghiên cứu công nghệ gắn với địa chỉ ứng dụng (nghiên cứu theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp). |

**Ghi chú:**

- KHCN: khoa học công nghệ

- KHXH: khoa học xã hội